TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 300/2025/DS-PT
Ngày : 26 - 8 - 2025
V/v: Bồi thường thiệt hại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Các Thẩm phán:Ông Trần Văn Lực

Ông Lâm Triệu Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2025/TLPT - DS ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc: "*Bồi thường thiệt hại tài sản"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 26/2025/DS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 261/2025/QĐ-PT ngày 30 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Hồ Quốc K, sinh năm 1979, có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977, có mặt.

Cùng địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là khóm C, thị trấn T, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hồ Thành L; địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là khóm C, thị trấn T, tỉnh Vĩnh Long), có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Hồ Hoàng T1, sinh năm 1982. địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là khóm C, thị trấn T, tỉnh Vĩnh Long), có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Hồ Hoàng T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/7/2024 của nguyên đơn ông Hồ Quốc K, bà Nguyễn Thị T và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Do có mâu thuẫn tranh chấp phần đất giáp ranh với nhau, vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/7/2023 giữa ông K và ông T1 có xảy ra cự cãi, ông T1 có hành vi huỷ hoại (đốt) tài sản của vợ chồng ông K bà T để trên phần đất (thửa số 22) của cha ông K là ông Hồ Thành L, tài sản bị huỷ hoại là dụng cụ, vật dụng dùng để làm rẫy (trồng dưa leo, khổ qua) gồm: 200 đoạn tre dùng làm giàn cho cây trồng, 300 kg lưới dùng để thả giàn cho cây trồng, 20 kg dây cáp điện thoại. Sau khi sự việc xảy ra, ông K có trình báo với chính quyền địa phương, tuy nhiên ông T1 không bị khởi tố hình sự mà chỉ bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hình chính.

Do đó, ông K và bà T khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Hồ Hoàng T1 có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại đối với số tài sản bị ông T1 huỷ hoại là 12.520.000đ. Tại biên bản hoà giải ngày 19/3/2025 ông K và bà T thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông T1 bồi thường thiệt hại tài sản theo kết quả định giá là 5.970.000đ, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

* Tại bản tự khai đề ngày 23/8/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Hồ Hoàng T1 trình bày:

Trước đó vào ngày 01/7/2023, ông Hồ Hoàng V (là anh của ông T1) có ý định cải tạo lại phần đất của ông V (thửa số 22). Do trên phần đất này có một số dụng cụ mà ông Hồ Quốc K dùng để làm rẫy, ông V có yêu cầu ông K di dời dụng cụ này đến nơi khác nhưng ông K không thực hiện, sau đó ông V có trình báo với T2 ấp 03 lần để yêu cầu ông K di dời tài sản nhưng ông K không thực hiện. Đến ngày 23/7/2023, ông V nhờ ông T1 cùng con ông V là Hồ H dọn dẹp, cải tạo đất để canh tác lại. Tại thời điểm ông T1 và anh T3 dọn dẹp, cải tạo đất thì trên đất vẫn còn một số dụng cụ làm rẫy của ông K, lúc này có mặt ông K, ông T1 yêu cầu ông K di dời dụng cụ làm rẫy ra nơi khác nhưng ông K không thực hiện và còn thách thức "đất của ba tao, tao không di dời, mày có muốn đốt thì đốt đi", do ông K nói lời nói này nên ông T1 mới dùng lửa đốt các dụng cụ làm rẫy của ông K để trên đất của ông V. Sự việc này ông T1 và anh T3 không bị khởi tố xử lý hình sự mà bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 4.000.000 đồng.

Nay ông T1 không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K và bà T vì dụng cụ làm rẫy của ông K để trên phần đất của ông Vũ T4 số 22, ông T1 yêu cầu di

dời nhưng ông K không di dời mà còn có lời nói thách thức. Sau khi Cơ quan điều tra Công an huyện T thông báo kết luận định giá số 835/TB-ĐTTH ngày 17/11/2023, xác định tài sản ông T1 đã đốt của ông K là 6.400.000 đồng, ông T1 không đồng ý nên có yêu cầu định giá lại thì được Công an thông báo là tài sản ông T1 đã đốt của ông K là không có giá trị.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 26/2025/DS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đã xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Quốc K, bà Nguyễn Thị T. Buộc ông Hồ Hoàng T1 có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Hồ Quốc K và bà Nguyễn Thị T với số tiền là 3.712.100đ (xác định ông T1 lỗi 70%, ông K lỗi 30%).

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Quốc K, bà Nguyễn Thị T về yêu cầu ông Hồ Hoàng T1 bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền 2.257.900đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí sơ thẩm, chi phí tố tụng, quyền và nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Sau khi xét xử, ngày 28/4/2025 bị đơn Hồ Hoàng T1 có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì các vật dụng của ông K để trên đất của ông V, ông T1 đốt vào ngày 27/4/2025 chỉ là rác, không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: ông Hồ Hoàng T1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, ông Hồ Quốc K, bà Nguyễn Thị T không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông T1.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng, từ khi thụ lý cho đến khi xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; tại phiên tòa phúc thẩm Hội đồng xét, các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của ông T1, căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xác định ông T1 và ông K có lỗi ngang nhau, buộc ông T1 bồi thương thiệt hại cho ông K và bà T số tiền 2.651.500 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến trình bày của các đương

sự, căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: ngày 15/4/2025 Tòa án nhân dân huyện Tam Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long) tuyên án sơ thẩm, đến ngày 28/4/2025 ông Hồ Hoàng T1 kháng cáo là còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, đơn kháng cáo đúng về hình thức và nội dung, ông T1 đã nộp tạm ứng án phí đầy đủ nên được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm ông T1 đều thừa nhận vào ngày 27/3/2023 ông có thực hiện hành vi đốt các vật dụng, dụng cụ dùng để làm rẫy của ông K để trên phần đất của ông Vũ T4 số 22, nhưng theo ông T1 các vật dụng này không còn giá trị sử dụng, chỉ là rác nên ông mới đốt. Do hành vi của ông T1 không cấu thành tội phạm nên Trưởng công an huyện T ra quyết định số: 0012883/QĐ-XPHC ngày 18/6/2024 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T1 về hành vi hủy hoại tài sản xảy ra vào ngày 23/7/2023 tại ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Như vậy, có căn cứ xác định, hành vi trái pháp luật của ông T1 là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại cho vợ chồng ông K.

[2.2] Xác định mức độ thiệt hại

Tại phiên tòa sơ thẩm (bút lục 131) ông T1 trình bày: khi ông đốt các vật dụng của ông K lửa cháy lên, ông K có chạy lại kéo ra mấy bao thì ông mới biết đó là lưới. Thể hiện tại theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật ngày 28/7/2023 của Công an xã T, huyện T (bút lục 61) thì sau sự việc ông T1 đốt nông cụ của ông K, ông K có trình báo nên Công an đến lập biên bản tạm giữ các vật dụng còn sót lại chưa cháy hết gồm: 13 đoạn gỗ cháy một phần và nhiều đoạn dây bằng kim loại. Ngoài ra, qua các tấm ảnh ông K giao nộp, cho thấy một người đàn ông đang thực hiện hành vi đốt các đoạn tre, các bao (theo trình bày của ông T1 chứa lưới bên trong) và các cuộn dây điện. Ông T1 cũng thừa nhận người trong ảnh là ông.

Mặc dù, ông K không xuất trình được hóa đơn, chứng từ của tài sản bị hủy hoại, số tài sản này cũng đã bị cháy không thể định giá được. Tuy nhiên, ông T1 thừa nhận việc vợ chồng ông K có canh tác (trồng dưa leo, khổ qua) trên thửa đất 243 diện tích 4.994,3m^2 giáp ranh với thửa đất số 22 của ông V từ trước đến nay. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng biện pháp so sánh để xác định giá trị tài sản bị hủy hoại bằng cách khảo sát, xem xét, thẩm định tại chỗ hiện trạng canh tác của vợ chồng ông K trên thửa 243, trưng cầu cơ quan chuyên môn xác định giá của số lượng nông cụ cần thiết để phục vụ cho việc canh tác (trồng dưa leo, khổ qua) trên thửa đất này, từ đó tính ra mức độ thiệt hại thực tế trong tường hợp này bằng 5.503.000 đồng là hợp lý.

[2.3] Xác định lỗi.

Trong trường hợp này, lỗi của ông T1 là cố ý hủy hoại tài sản của vợ chồng ông K, lỗi của ông K là để tài sản trên phần đất của ông V đứng tên và còn có lời

lẽ thách thức ông T1. Do đó, xác định ông T1 và ông K đều có lỗi ngang nhau, mỗi bên phải chịu 50% thiệt hại.

Từ những phân tích trên, xét kháng cáo của ông T1 có căn cứ chấp nhận một phần.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận một phần nên ông Hồ Hoàng T1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Hoàng T1.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 26/2025/DS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 -Vĩnh Long).

Áp dụng các điều 468, 584, 599 Bộ luật Dân sự năm 2015; các điều 26, 27 và 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Quốc K, bà Nguyễn Thị T.

Buộc ông Hồ Hoàng T1 có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Hồ Quốc K và bà Nguyễn Thị T với số tiền là 2.651.500 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi mốt ngàn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết lại, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

Hoàn trả ông Hồ Hoàng T1 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0012146 ngày 28/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Vĩnh Long).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Chi

Trần Văn Lực Lâm Triệu H